

Số: 14/2023/QĐST-DS

Bù Gia Mập, ngày 17 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 37/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 4 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam; địa chỉ trụ sở chính: Số 02 LH, phường TC, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn A, chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình B, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; địa chỉ: Số 09 LQĐ, khu phố 3, phường TM, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước; ông Nguyễn Đình B ủy quyền lại cho ông Nguyễn Đình C, chức vụ Phó Giám đốc tham gia tố tụng.

- **Bị đơn:** Bà Trần Thị D, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn 6, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị D phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền gốc đã vay còn nợ lại là 1.000.000.000 đồng và tổng số tiền lãi tính đến ngày 08 tháng 5 năm 2023 là 57.550.685 đồng; trong đó tiền lãi trong hạn là 38.465.753 đồng; tiền lãi quá hạn là 19.084.932 đồng. Tổng cộng tiền gốc và lãi là: 1.057.550.685 đồng. Thời hạn thanh toán cuối cùng vào ngày 08 tháng 6 năm 2023.

Kể từ ngày 09 tháng 6 năm 2023 trở đi, nếu bà Trần Thị D chưa trả hoặc không trả đầy đủ số nợ thì còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi loại nợ quá hạn hoặc lãi phạt của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 5605-LAV-202101989 ngày 26 tháng 11 năm 2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Đồng thời Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập tiến hành các thủ tục thi hành án phát mãi, đấu giá tài sản mà bà Trần Thị D đã thế chấp cho Ngân hàng để thu hồi nợ gốc và tiền lãi. Cụ thể là tài sản gắn liền với đất có diện tích đất 1.740 m², thuộc thửa đất số 66, tờ bản đồ số 46 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 11 tháng 11 năm 2021 cho bà Trần Thị D; tọa lạc tại Thôn 6, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Có tứ cận như sau: Phía đông giáp đường thôn; Phía tây giáp thửa đất số 244, 245; Phía nam giáp thửa đất số 86, 88; Phía bắc giáp thửa đất số 43. Trên phần đất có 01 căn cấp 4, có diện tích 119 m², kết cấu tường xây có tô trát, mái lợp tôn, đòn tay bằng sắt, nền lát bằng gạch men, la phong bằng nhựa, cửa chính và cửa sổ bằng sắt, xây dựng năm 2006; 01 mái vòm trước sân, có diện tích 24 m², kết cấu mái lợp tôn, đòn tay bằng sắt, nền lát xi măng, xây dựng năm 2009; 01 mái vòm bên hiên nhà, có diện tích 12,5 m², kết cấu mái lợp tôn, đòn tay bằng sắt, nền lát xi măng, xây dựng năm 2009; 10 cây điều già trồng năm 2008.

Diện tích đất và tài sản gắn liền với đất 14.899,0 m², thuộc thửa đất số 4, tờ bản đồ số 58 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 11 tháng 11 năm 2021 cho bà Trần Thị D; tọa lạc tại Thôn 6, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước. Có tứ cận như sau: Phía đông giáp thửa đất số 05; Phía tây giáp thửa đất 29; tờ số 52; Phía nam giáp thửa đất số 30, tờ số 52 và số 38, tờ số 52; Phía bắc giáp suối đá. Trên phần đất có 800 cây cao su trồng năm 2020.

Trường hợp bà Trần Thị D đã thanh toán hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, thì các bên phải có trách nhiệm làm thủ tục thanh lý hợp đồng thế chấp, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có trách nhiệm trả lại cho bà Trần Thị D các Giấy chứng nhận QSDĐ đã thế chấp.

Bà Trần Thị D phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng đã nộp theo thông báo nộp tiền chi phí tố tụng số 13/TB-TA ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị D phải nộp là 21.863.260 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 21.550.000 đồng, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006464 ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND H.Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS H.Bù Gia Mập;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Văn Phú Vinh